

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4172 /BGDDĐT-KHTC
V/v đơn đốc triển khai thực hiện
Chương trình mục tiêu giáo dục
vùng núi, vùng dân tộc thiểu số,
vùng khó khăn giai đoạn 2016-2020

Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 2021

Kính gửi: Ủy ban nhân các tỉnh (có danh sách kèm theo)

Triển khai thực hiện Quyết định số 1368/QĐ-TTg ngày 28/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 cho một số địa phương tiếp tục kéo dài thực hiện Chương trình mục tiêu giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn giai đoạn 2016-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 775/QĐ-TTg ngày 27/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ (*sau đây gọi tắt là Chương trình*), để kịp thời tổng kết, kết thúc Chương trình theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt trong năm 2021, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh (UBND các tỉnh) chỉ đạo thực hiện các tốt một số nội dung sau đây:

1. Trên cơ sở nguồn vốn của Chương trình đã được Thủ tướng Chính phủ giao bổ sung năm 2021, đề nghị UBND các tỉnh khẩn trương rà soát lại sự cần thiết danh mục đầu tư để phân bổ kinh phí cho sở giáo dục và đào tạo (đảm bảo đầy đủ vốn NSTW và vốn đối ứng của địa phương cho cả giai đoạn theo phê duyệt) kịp thời triển khai các nhiệm vụ theo đúng tiến độ, kế hoạch của Chương trình trong năm 2021. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình theo tinh thần Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 08/6/2021, Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 29/6/2021 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải ngân vốn đầu tư công và xuất khẩu bền vững trong những tháng cuối năm 2021 và đầu năm 2022, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

Báo cáo kết quả phân bổ dự toán kinh phí của Chương trình về Bộ Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp theo quy định tại khoản 4, điều 4 Thông tư số 86/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 18 tháng 9 năm 2018 về việc Hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn giai đoạn 2016-2020.

2. Rà soát các nguồn kinh phí của Chương trình còn lại đến năm 2021, đẩy nhanh tiến độ thực hiện đảm bảo giải ngân hết các nguồn vốn được giao đồng thời hoàn thành các nhiệm vụ để tổng kết đánh giá Chương trình trước ngày 30/11/2021. Sau thời điểm này, Bộ GDĐT sẽ phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính cắt giảm số vốn chưa giải ngân hết để tổng kết đánh giá Chương

trình theo chỉ đạo của Chính phủ, các địa phương chịu hoàn toàn trách nhiệm do việc thực hiện chậm muộn trong triển khai gây ra.

3. Quá trình mua sắm, sửa chữa các công trình, cấp phát, bảo quản, sử dụng trang thiết bị cần tuân thủ theo Thông tư số 86/2018/BTC ngày 18/9/2018 của Bộ Tài chính và Công văn số 4017/BGDĐT-CSVC ngày 14/9/2021 của Bộ GDĐT về việc yêu cầu kiểm tra, rà soát, chấn chỉnh công tác đầu tư mua sắm trang thiết bị giáo dục theo đúng các quy định.

Bộ GDĐT đề nghị các địa phương khẩn trương chỉ đạo thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng, khai thác hiệu quả nguồn vốn, đúng mục tiêu của Chương trình. Quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị báo cáo về Bộ GDĐT (qua Vụ Kế hoạch - Tài chính) để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở GDĐT các tỉnh (để thực hiện);
- Lưu: VT, Vụ KHTC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Hữu Độ

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH CÁC TỈNH CÓ VỐN CTMT GIÁO DỤC GD 2016-2020

(Kèm theo Công văn số: /BGDDT-KHTC ngày tháng 9 năm 2021)

STT	Tỉnh	Ghi chú
1	Hà Giang	
2	Tuyên Quang	
3	Cao Bằng	
4	Lạng Sơn	
5	Lao Cai	
6	Yên Bái	
7	Thái Nguyên	
8	Bắc Kạn	
9	Phú Thọ	
10	Bắc Giang	
11	Hoà Bình	
12	Sơn La	
13	Lai Châu	
14	Điện Biên	
15	Quảng Ninh	
16	Ninh Bình	
17	Thanh Hóa	
18	Nghệ An	
19	Hà Tĩnh	
20	Quảng Bình	
21	Quảng Trị	
22	Quảng Nam	
23	Quảng Ngãi	
24	Bình Định	
25	Phú Yên	
26	Ninh Thuận	
27	Đắk Lắk	
28	Đắk Nông	
29	Gia Lai	
30	Kon Tum	
31	Lâm Đồng	
32	Long An	
33	Bình Phước	
34	Kiên Giang	
35	Khánh Hòa	
36	Bình Thuận	
37	Trà Vinh	
38	An Giang	
39	Sóc Trăng	